

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 20/11/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Pậu.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Ngân Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 10/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 10/11/2020 đối với bị cáo:

Tạ Minh K (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 01 năm 1988 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Tổ 15, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tạ Quyết T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1995, có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 7 năm 2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 28/7/2020, tổ công tác Công an phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 04, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì phát hiện và bắt quả tang Tạ Minh K đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Minh K và thu giữ vật chứng 01 (Một) gói giấy màu xanh bên trong có chứa 06 (Sáu) viên nén màu hồng. Tạ Minh K tự giác lấy trong lòng bàn tay trái ra giao nộp và khai nhận là hồng phiến, mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Tạ Minh K khai nhận như sau: Do bản thân nghiện ma túy, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/7/2020, bị cáo Tạ Minh K đón Taxi từ tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, thuộc tổ 4, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây bị cáo gặp và mua của một người nam giới không quen biết 01 (Một) gói giấy nilon màu xanh bên trong chứa 06 (Sáu) viên Hồng phiến với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả cân tịnh: 06 (Sáu) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của bị cáo Tạ Minh K khối lượng 0,55 gam; lấy 03 (Ba) viên có khối lượng 0,28 gam ký hiệu K1 làm mẫu trưng cầu giám định. Còn lại 03 (Ba) viên có khối lượng 0,27 gam ký hiệu K2 cho vào túi nilon màu xanh hàn kín lại làm mẫu lưu kho.

Kết luận giám định số 1254 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu K1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,55 gam; loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 199/CT- VKSTP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tạ Minh K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Minh K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Tạ Minh K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Tạ Minh K từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong bên trong gồm: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh; Mẫu lưu có khối lượng 0,27 gam ký hiệu K2.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo Tạ Minh K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 28/7/2020; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến; chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 28/7/2020 bị cáo Tạ Minh K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,55 gam Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Ngày 23/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (Đã được xóa án tích), bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo Tạ Minh K là người nghiện ma túy, bản thân không có công việc, thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (Một) phong bì đã được niêm phong bên trong gồm: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh; Mẫu lưu có khối lượng 0,27 gam ký hiệu K2. Xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo Tạ Minh K (như bị cáo đã khai), nhưng bị cáo không biết họ, tên và địa chỉ của người này. Do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Minh K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Tạ Minh K 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong bên trong gồm: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh; Mẫu lưu có khối lượng 0,27 gam ký hiệu K2.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/11/2020 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Anh Đức**

